Thứ Hai, Ngày 15 Tháng 4 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Sàn Sàn

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Hai, thị trường chứng khoán có phiên giao dịch tồi tệ khi sắc đỏ ở nhiều nhóm cổ phiếu nhanh chóng lan rộng và giảm sàn đồng loạt. Thanh khoản tăng cao đột biến, chấm dứt chuỗi ngày thanh khoản thấp hơn trung bình 20 ngày bằng một phiên trắng bên mua.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 59.99 điểm (-4.70%), đạt 1,216.61 điểm; HNX-Index giảm 11.62 điểm (-4.81%), đạt 229.71 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 33.6 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 1,455.9 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng mạnh 1,238.1 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VHM, CTG, SSI.

▶ SHB (+0.44%), QCG (+4.17%), BHN (+1.15%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, BID (-6.93%), VCB (-2.75%), CTG (-6.82%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Thủy sản, F&B, và vật liệu xây dựng là ba nhóm ngành chịu ảnh hưởng nặng nhất trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: VHC, VNM, HPG.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index xanh nhẹ phiên mở cửa và ào ạt bán tháo trong buổi chiều. Thanh khoản tăng cao cho thấy tâm lý bi quan và lực bán chủ động. Sự hoảng loạn lan rộng làm nhiều cổ phiếu giảm về mức kịch sàn, kể cả những blue chip trong rổ VN30. VN-Index đánh mất ngưỡng hỗ trợ MA50 và phát đi tín hiệu điều chỉnh trong trung hạn. Tuy nhiên với việc giảm sốc như vậy, kỳ vọng VNINDEX sẽ có một nhịp hồi kĩ thuật. Nhà đầu tư lưu ý ngưỡng hỗ trợ gần nhất của VN-Index là 1,180.

Chiến lược: Nhà đầu tư tận dụng nhịp hồi để xử lí những cổ phiếu vi phạm kĩ thuật, tuân thủ kỉ luật cũng như ưu tiên bảo toàn vốn.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,217	-4.7	-3.7	15.5	16.9	1.8	5,201,972
VN30 Index	1,228	-4.4	-2.3	15.5	13.0	1.7	3,649,811
VN Midcap	1,815	-5.9	-4.7	36.2	18.8	1.7	979,282
VN Smallcap	1,412	-4.9	-6.7	22.1	25.2	1.1	251,682
HNX Index	230	-4.8	-4.1	10.8	24.1	1.3	305,959
UpCom	89	-2.4	-2.6	13.1	13.4	1.8	1,249,030

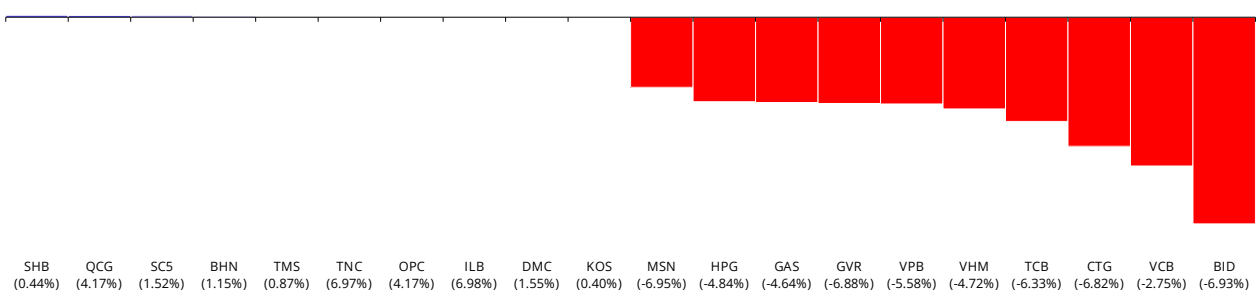
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-4.3	0.4	17.1	1.4	221.6	3.3	108,951
Bảo hiểm	-4.6	-6.7	1.0	-13.0	13.4	1.4	41,153
Bất động sản	-5.1	-2.4	0.6	-3.0	14.8	1.3	746,947
CNTT	-3.6	-3.2	14.5	58.0	22.7	4.5	157,230
Dầu khí	-3.6	-5.1	42.7	8.6	22.1	2.4	62,723
Dịch vụ tài chính	-7.5	-9.8	8.7	74.4	22.1	1.8	197,001
Tiện ích	-2.0	-6.1	-0.2	-3.9	15.4	1.9	299,277
Du lịch và Giải trí	-2.9	9.4	9.6	15.9	n.a	28.3	105,915
Hàng & DV CN	-3.5	-3.7	6.9	27.9	14.8	1.7	139,576
Hàng CN & Gia dụng	-5.2	-4.6	12.7	21.1	15.6	1.9	58,840
Hóa chất	-6.6	-12.4	24.0	67.6	23.8	2.0	220,872
Ngân hàng	-4.7	-1.6	13.6	24.3	9.8	1.6	1,997,343
Ô tô và phụ tùng	-4.1	-2.8	6.4	16.2	18.7	1.2	15,542
Tài nguyên Cơ bản	-4.9	-5.6	1.0	34.9	34.1	1.5	216,907
Th.phẩm & Đồ uống	-4.0	-7.5	-1.4	-9.3	24.4	2.6	416,649
Truyền thông	-1.7	-15.8	-22.0	35.2	26.0	0.9	1,669
Xây dựng và Vật liệu	-11.5	-12.3	1.8	30.4	26.3	1.5	127,896
Y tế	-1.4	1.3	7.4	20.9	14.7	2.0	37,202

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	106	-0.1	1.7	2.4	3.4	4.5	4.3
USD/JPY	154	0.4	1.4	3.2	5.6	9.1	14.4
USD/CNY	7	0.0	0.1	0.6	0.9	2.0	5.2
KRW/USD	1,384	0.6	2.3	4.1	4.8	7.4	5.5
EUR/USD	1	-0.1	1.9	2.2	2.8	3.6	2.5
USD/VND	25,185	0.6	0.8	1.9	2.9	3.8	7.3
Dầu Thô	85	-1.1	-2.0	4.5	16.5	18.2	2.6
Xăng	237	-15.4	-13.7	-12.9	11.8	12.8	-16.4
Khí đốt	2	-0.1	-4.1	6.9	-46.6	-29.6	-16.3
Than	129	0.4	0.1	-1.1	-1.2	-11.7	-33.6
Vàng	2,348	0.1	0.4	8.9	14.1	13.8	17.7
Thép cuộn	3,777	0.3	1.5	-0.4	-6.7	-7.4	-10.7

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Trang Vo
☎ (84-28) 6299 - 8099
✉ trang.vo@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1) NBB – Bất động sản: Sở hữu hai mỏ, một mỏ đã đóng cửa và một mỏ sắp hết hạn khai thác, CTCP Đầu tư Năm Bảy Bảy (HSX: NBB) thực hiện bán vốn trước thời hạn hết hạn khai thác.

2) NVB – Ngân hàng: Năm 2024, ngân hàng đặt mục tiêu đạt 105,892 tỷ đồng tổng tài sản (+10% YoY); dư nợ cho vay khách hàng dự kiến đạt 64,344 tỷ đồng (+16% YoY) và huy động khách hàng đạt 86,050 tỷ đồng (+8% YoY).

3) VCS – Công nghiệp: Chia sẻ tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Chủ tịch Vicostone cho biết mảng đá nhân tạo vẫn đối mặt cạnh tranh mạnh nhưng công ty vẫn kiên định với chiến lược sản phẩm cao cấp.

4) TDM – Tiện ích: Chứng khoán Vietcap (VCI) đã chính thức trở thành cổ đông lớn của CTCP Nước Thủ Dầu Một (TDM) sau khi hoàn tất giao dịch mua vào 10.2 triệu cổ phiếu TDM vào ngày 11/4.

5) VSH – Tiện ích: Việc chậm thu hồi công nợ kéo dài khiến CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh phải gia hạn trả cổ tức cho cổ đông, đồng thời tăng vay nợ từ công ty mẹ để đảm bảo dòng tiền trong năm 2024.

6) HPX – Bất động sản: Tại ĐHCĐ, dự kiến tổ chức vào ngày 26/4 tới, CTCP Đầu tư Hải Phát dự kiến trình phương án tăng vốn điều lệ thêm 3,000 tỷ đồng, với giá chào bán cao gấp rưỡi thị giá hiện tại.

7) PVT – Dầu khí: Trong năm 2024, PVTrans đặt kế hoạch doanh thu 8,800 tỷ đồng, tăng 29.4% so với kế hoạch năm 2023; LNST đạt 760 tỷ đồng, tăng 41.3% so với kế hoạch năm 2023.

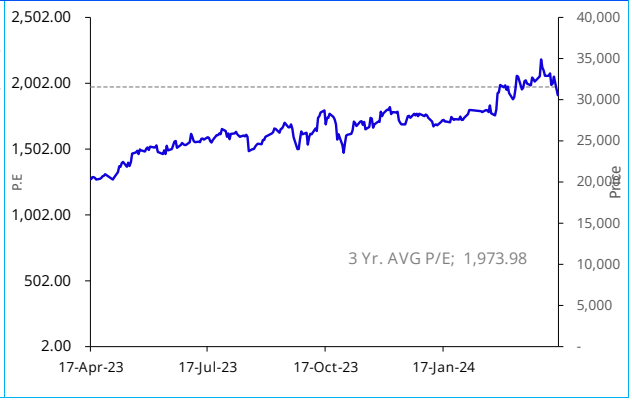
8) OCB – Ngân hàng: Năm 2024, OCB đặt mục tiêu tiếp tục tập trung vào hoạt động bán lẻ và phân khúc doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME). Từng bước tái cơ cấu lại danh mục kinh doanh nhằm đưa lợi nhuận trước thuế đạt 6,885 tỷ đồng (+66% YoY).

9) HDC – Bất động sản: CTCP Phát triển Nhà Bà Rịa - Vũng Tàu (Hodeco, HSX: HDC) thực hiện huy động vốn từ cổ đông hiện hữu để trả nợ ngân hàng trong bối cảnh cơ cấu cổ đông phân tán.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Tổng CTCP Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí – PVD

PVD – Dầu khí: Theo Tổng CTCP Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí – PV Drilling (HSX: PVD), hiện tất cả các giàn khoan của PV Drilling đang cung cấp dịch vụ tại thị trường nước ngoài. Trong quý I, giá thuê giàn của PVD cũng tăng khoảng 34% so với cùng kỳ.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	4/14/2024	4/15/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Truyền thông	91.7	7	15	8	
2	Tài nguyên Cơ bản	89.4	858	2,016	1,065	
3	Công nghệ Thông tin	84.1	205	518	281	
4	Dầu khí	75.6	124	462	263	
5	Ngân hàng	75.2	4,848	7,396	4,222	
6	Xây dựng và Vật liệu	74.6	683	1,481	848	
7	Hóa chất	69.4	480	1,086	641	
8	Dịch vụ tài chính	66.5	2,443	4,065	2,441	
9	Ô tô và phụ tùng	64.3	41	120	73	
10	Thực phẩm và đồ uống	64.2	1,120	2,407	1,466	
11	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	55.5	841	1,471	946	
12	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	54.3	248	352	228	
13	Bất động sản	53.4	3,857	7,106	4,633	
14	Bảo hiểm	42.8	11	27	19	
15	Bán lẻ	33.0	443	1,106	832	
16	Y tế	30.8	31	35	27	
17	Du lịch và Giải trí	21.5	272	237	195	

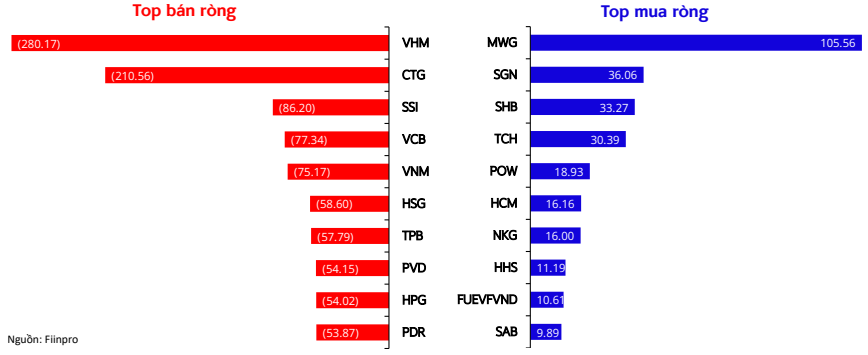
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
SHB	SHB	Ngân hàng	11,350	0.4	2.3	5.1	513	1,162.3	
MBB	MBBank	Ngân hàng	23,400	-5.1	-0.4	25.5	131	1,158.8	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	33,450	-6.8	-0.1	23.4	125	1,042.1	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	66,900	-7.0	-7.0	-0.1	180	756.1	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	31,250	-7.0	-2.6	16.8	66	1,154.4	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	28,500	-4.8	-3.7	2.0	99	910.7	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	34,950	-6.9	-4.8	6.6	72	1,083.1	
NVL	Novaland	Bất động sản	16,500	-6.8	-8.8	-3.2	53	1,222.8	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	49,900	-4.0	-0.2	16.6	83	835.9	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	24,050	-7.0	-2.2	-2.4	200	490.6	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	29,750	-6.9	-6.6	6.8	109	590.2	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	18,150	-6.9	-4.2	6.1	52	830.0	
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	12,500	-6.7	-3.8	-5.3	149	466.1	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	21,300	-7.0	-5.8	-6.6	138	433.8	
VPB	VPBank	Ngân hàng	18,600	-5.6	-4.1	-3.1	85	545.4	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
QCG	Quốc Cường Gia Lai	Bất động sản	15,000.0	4.2	22.0	49.3	10.6	15.00	
SHB	SHB	Ngân hàng	11,350.0	0.4	2.3	5.1	1.3	11.35	
HAX	Ô tô Hàng Xanh	Ô tô và phụ tùng	15,400.0	0.7	1.7	10.8	0.9	15.40	
AAT	Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa	Hàng cá nhân & Gia dụng	4,800.0	-6.1	-7.0	-2.0	-6.4	4.80	
HII	An Tiến Industries	Hóa chất	5,600.0	-6.7	-6.8	4.5	-6.9	5.60	
BCG	Bamboo Capital	Dịch vụ tài chính	8,180.0	-6.9	-7.0	-7.3	-6.9	8.18	
APH	Tập đoàn An Phát Holdings	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	7,440.0	-6.9	-7.6	-3.1	-7.9	7.44	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	24,050.0	-7.0	-2.2	-2.4	-4.9	24.05	
MSH	May Sông Hồng	Hàng cá nhân & Gia dụng	42,200.0	-5.2	-5.5	16.3	-5.5	42.20	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	66,900.0	-7.0	-7.0	-0.1	-7.3	66.90	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

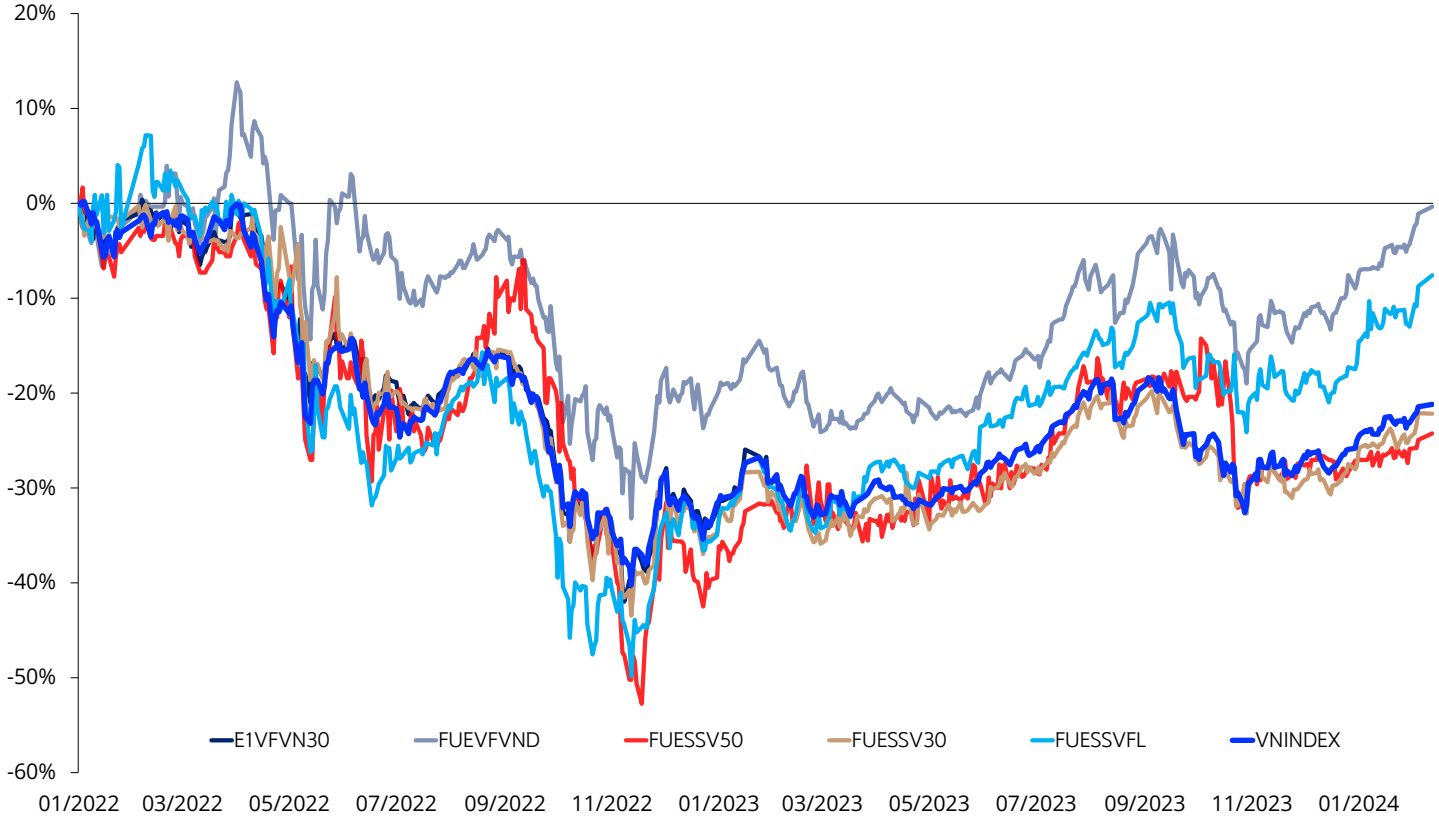
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
4/15/2024	1,790.2	3,060.6	-1,270.4
4/12/2024	7,127.2	7,855.8	-728.5
4/11/2024	1,697.9	1,646.9	51.0
4/10/2024	1,659.8	2,267.3	-607.5
4/9/2024	1,807.1	1,533.6	273.4
4/8/2024	1,412.2	1,564.3	-152.1
4/5/2024	1,969.3	1,944.7	24.6
4/4/2024	2,201.8	1,717.6	484.2
4/3/2024	1,799.6	3,029.7	-1,230.0
4/2/2024	2,685.1	3,420.8	-735.7
4/1/2024	2,034.0	2,756.6	-722.7
3/29/2024	1,423.8	2,216.6	-792.7
3/28/2024	2,888.1	4,216.8	-1,328.7
3/27/2024	3,052.5	4,931.8	-1,879.4
3/26/2024	1,808.4	1,983.2	-174.7
3/25/2024	1,568.9	2,108.9	-540.0

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	21,720	-1.7%	-0.1%	11.8%	407,000	8.9	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	18,050	-6.9%	1.3%	8.1%	30,100	0.6	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	20,270	-3.5%	-1.1%	9.9%	347,200	7.2	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	30,000	-3.0%	-0.2%	13.5%	777,500	23.9	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	16,500	-4.2%	-2.9%	7.6%	235,600	4.0	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	15,400	-2.3%	-1.0%	10.2%	40,600	0.6	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	14,690	-3.4%	-1.1%	8.9%	16,400	0.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,360	-2.3%	-2.8%	-12.6%	3,500	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,410	-1.1%	0.6%	12.1%	302,100	2.5	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,440	-3.8%	-3.9%	5.0%	69,600	0.8	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,080	-0.2%	1.9%	14.0%	300	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	12,540	-3.7%	0.4%	14.7%	800	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,350	0.5%	2.9%	-3.7%	7,800	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	296.4	-16.7	-43.2	18.7	20.2	1.0	1.72	1.7	12.0	62.5
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.0	0.0	-1.0	16.5	37.9	1.0	1.58	1.7	12.7	49.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	60.9	-28.3	-29.5	24.5	25.5	0.9	1.77	1.4	9.5	83.4
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	625.5	-71.8	-149.8	31.3	24.2	0.9	1.94	2.0	12.9	83.8
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.0	0.0	0.0	21.8	22.0	0.8	1.53	1.7	13.2	43.7
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.8	0.0	0.0	20.0	25.7	0.9	1.67	1.7	12.1	61.7
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.1	-0.4	17.0	20.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	-2.9	30.6	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	27.1	1.2	1.2	20.3	25.0	0.9	1.67	1.7	12.1	62.3
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	11.0	0.0	0.5	37.0	29.4	1.2	1.36	1.7	16.9	43.2
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.5	0.0	0.0	29.2	22.8	1.0	1.66	1.4	9.3	69.2
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.1	1.5	31.2	20.2	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	51.7	-0.1	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL
Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI
Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK
Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG
Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA
PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities